

Bản án số: 15/2020/HS-ST

Ngày: 20-5-2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hồng Đức

Ông Trần Đức Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thảo Vân - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2020/HSST-QĐ ngày 08 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đồng Văn Ng; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Sinh ngày: 24/01/1994; Nơi sinh: Đà Nẵng.

Nơi cư trú: Tổ 81, phường K, quận K, tp. Đà Nẵng.

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo.

Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp, chức vụ trước khi phạm tội: Lái xe.

Họ và tên cha: Đồng Viết S, sinh năm: 1957. Họ và tên mẹ: Phan Thị Ch, sinh năm 1957. Gia đình có 05 người con, bị cáo là con thứ 5. Bị cáo có 02 con.

Tiền án:

Ngày 26/12/2014, bị Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành S tuyên phạt 36 tháng tù giam về tội “Cướp tài sản”.

Ngày 06/02/2018, bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu tuyên phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền sự: Không.

Bị cáo Đồng Văn Ng bị tạm giam từ ngày 21/11/2019, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Chị Lê Thị Hạ V, sinh năm 1984. Địa chỉ: đường L16, phường X, quận L, tp. Đà Nẵng (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Chị Ngô Thị Ly L, sinh năm 1991. Địa chỉ: đường K, tổ 74 phường X, quận L, tp. Đà Nẵng (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

3. Chị Cù Thị Lê T, sinh năm 1984. Địa chỉ: đường K, tổ 74, phường X, quận L, tp. Đà Nẵng. Vắng mặt.

4. Chị Lê Thị Kim C, sinh năm 1996. Địa chỉ: đường D1, phường X, quận L, tp. Đà Nẵng. Vắng mặt.

5. Chị Hồ Thị M, sinh năm 1988. Địa chỉ: đường C, tổ 81 phường X, quận L, tp. Đà Nẵng (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

6. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1986. Địa chỉ: tổ 88, phường X, quận L, tp. Đà Nẵng. Vắng mặt.

7. Anh Nguyễn Quang M, sinh năm: 1978. Địa chỉ: đường X, tổ 83, Phường X, quận L, tp. Đà Nẵng. Vắng mặt.

8. Chị Nguyễn Thị Thu T1, sinh năm 1985. Địa chỉ: đường K1, tổ 80, Phường X, quận L, tp. Đà Nẵng. Vắng mặt.

9. Anh Phan Tư H, sinh năm 1987. Địa chỉ: đường L15, phường X, quận L, tp. Đà Nẵng. Vắng mặt.

10. Chị Phạm Lê Mai L1, sinh năm 1986. Địa chỉ: Đường C, phường X, quận L, tp. Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phan Văn Ch, sinh năm 1992. Địa chỉ: Xã B, huyện L, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

2. Ông Đồng Viết S, sinh năm 1957. Địa chỉ: tổ 27, phường K, quận K, tp. Đà Nẵng. Vắng mặt.

3. Anh Đỗ Đăng Nguyên V, sinh năm 1981. Địa chỉ: phường X, quận L, tp. Đà Nẵng. Vắng mặt.

4. Anh Phạm Minh T, sinh năm 1992. Địa chỉ: đường C, phường X, quận L, tp. Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ ngày 12/8/2019 đến ngày 20/11/2019, bị cáo Đồng Văn Ng nhiều lần điều khiển xe mô tô hiệu Wana màu đỏ, biển kiểm soát 43K5-6838 đem theo kìm và tua-vít để phá khóa cửa, đột nhập vào nhà người dân tại khu vực phường X, quận L, tp. Đà Nẵng thực hiện hành vi để trộm cắp, cụ thể như sau:

Vụ 1: Vào trưa ngày 12/8/2019, Ng điều khiển xe mô tô đi đến nhà chị Lê Thị Hạ V tại đường L16, phường X, quận L, tp. Đà Nẵng. Ng phá khóa cửa sau, đột nhập vào nhà lấy trộm 01 (một) đôi bông tai vàng trị giá 9.435.000đồng, 01 (một) vòng tay bằng vàng trị giá 14.195.000đồng, 01 (một) nhẫn vàng trị giá 10.625.000đồng. Tổng giá trị tài sản Ng trộm cắp của Chị V là: 34.255.000đồng. Số vàng trên Ng đem bán cho một tiệm vàng (không rõ địa chỉ). Toàn bộ số tiền có được từ việc trộm cắp, Ng tiêu xài cá nhân hết. Số tài sản trên Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ không thu hồi được. Chị V yêu cầu bồi thường 34.255.000đồng theo như kết quả định giá. Hiện tại bị cáo Ng chưa bồi thường.

Vụ 2: Cùng ngày 12/8/2019, Ng điều khiển xe đến nhà chị Ngô Thị Ly L tại đường K, Phường X, quận L, tp. Đà Nẵng phá khóa cửa sau, đột nhập vào nhà lấy

trộm 01 (một) Laptop hiệu Lenovo trị giá 3.600.000đ. Ng đã bán cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) được 1.000.000đ. Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ không thu hồi được tài sản trên. Chị L yêu cầu Ng bồi thường số tiền 3.600.000đ theo như kết quả định giá. Hiện tại bị cáo Ng chưa bồi thường.

Vụ 3: Vào ngày 27/9/2019, Ng điều khiển xe mô tô đến nhà chị Cù Thị Lê T tại đường K, Phường X, quận L, tp. Đà Nẵng phá khóa cửa sổ phía sau, đột nhập vào nhà lấy trộm 01 (một) Laptop hiệu Fujitsu màu trắng trị giá: 6.300.000đ và 01 (một) máy ảnh hiệu Canon màu đen trị giá: 1.575.000đ. Tổng giá trị tài sản Ng trộm cắp được là 7.875.000đ. Trên đường đi, Ng đã vất chiếc máy ảnh lại (không rõ địa chỉ) và đem chiếc Laptop về nhà cất giấu. Sau đó, Ng cho anh Đỗ Đăng Nguyên V mượn sử dụng. Khi Ng giao chiếc laptop cho anh V thì anh V không biết đây là tài sản trộm cắp nên Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ không xử lý hình sự đối với anh V. Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ đã thu hồi chiếc Laptop trả lại cho Chị T. Chị T yêu cầu Ng bồi thường giá trị chiếc máy ảnh theo giá trị định giá là: 1.575.000đ. Hiện tại bị cáo Ng chưa bồi thường.

Vụ 4: Cùng ngày 27/9/2019, Ng điều khiển xe mô tô đến nhà chị Hồ Thị M tại đường C, tổ 81, phường X, quận L, Đà Nẵng, phá khóa cửa sau đột nhập vào nhà lấy trộm một bao bì màu đỏ bên trong có số tiền 50.000.000đ và một vòng cổ bằng vàng 9999 trị giá 7.148.500đ để bên ngăn kéo phía dưới tủ gỗ trong phòng ngủ. Tổng giá trị tài sản Ng chiếm đoạt của Chị M là 57.148.500đ. Chiếc vòng cổ bằng vàng Ng đem đến tiệm vàng (không rõ địa chỉ) bán được 6.000.000đ. Toàn bộ số tiền có được từ việc trộm cắp, Ng tiêu xài cá nhân. Số tài sản trên Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ không thu hồi được. Chị M yêu cầu bồi thường 57.148.500đồng theo như kết quả định giá. Hiện tại bị cáo Ng chưa bồi thường.

Ngoài số tài sản trên, Chị M khai trong thời gian này còn bị mất số tiền 20.000.000đ, một dây chuyền bằng vàng kèm mặt dây chuyền 1 miếng vàng SJC 9999 có hình tượng phật, một đôi bông tai vàng 9999. Số tài sản này Chị M cất trong hộp gỗ để ở ngăn trên cùng của tủ. Do chưa xác định được đối tượng trộm cắp số tài sản này nên Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ tách thông tin xử lý sau khi có cơ sở.

Vụ 5: Vào trưa ngày 08/10/2019, Ng điều khiển xe mô tô đến nhà chị Nguyễn Thị T tại lô 12B1120 tổ 88, phường X, quận L, tp. Đà Nẵng phá khóa cửa sau, đột nhập vào nhà lấy trộm một nhẫn vàng 9999 trị giá 7.389.000đ. Chiếc nhẫn vàng Ng đem đến tiệm vàng (không rõ địa chỉ) bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ không thu hồi được. Chị T yêu cầu bồi thường 7.389.000đ theo như kết quả định giá. Hiện tại bị cáo Ng chưa bồi thường.

Vụ 6: Sau khi lấy trộm tại nhà chị T, Ng tiếp tục điều khiển xe mô tô đến nhà anh Nguyễn Quang M tại đường X, tổ 83, phường X, quận L, tp. Đà Nẵng mở cửa sau vào nhà đập bể 01 (một) con heo đất lấy 10.000.000đ và 01 (một) laptop hiệu Dell trị giá: 3.995.000đ rồi bỏ đi. Tổng giá trị Ng chiếm đoạt của anh M là 13.995.000đ.

Ng đem chiếc laptop nhờ anh Phan Văn Ch bán giúp. Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ đã thu hồi chiếc laptop trên và trả lại cho anh Minh. Anh M yêu cầu Ng tiếp tục bồi thường số tiền 10.000.000đ. Hiện tại bị cáo Ng chưa bồi thường. Khi Ng giao chiếc laptop cho anh Phan Văn Ch thì anh Ch không biết đây là tài sản trộm cắp nên Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ không xử lý hình sự đối với anh Ch.

Vụ 7: Cùng ngày 08/10/2019, Ng điều khiển xe mô tô đến nhà chị Nguyễn Thị Thu T1 tại đường K1, tổ 80, phường X, quận L, tp. Đà Nẵng mở cửa sau vào nhà lấy trộm 01 (một) sợi dây chuyền vàng trị giá 6.028.000đ, 01 (một) nhẫn vàng trị giá 3.899.750đ, 01 (một) bông tai vàng trị giá 1.617.440đ tổng giá trị tài sản Ng chiếm và của Chị T1 là 11.545.190đ. Số tài sản trên Ng đem đến tiệm vàng (không rõ địa chỉ) bán được 12.000.000đ. Hiện Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ không thu hồi được. Chị T1 yêu cầu bồi thường 11.545.190đ theo như kết quả định giá. Hiện tại bị cáo Ng chưa bồi thường.

Vụ 8: Vào khoảng 13 giờ, ngày 19/11/2019, Ng điều khiển xe mô tô đến nhà anh Phan Tư H tại đường L15, phường X, quận L, tp. Đà Nẵng phá khóa cửa sau, đột nhập vào nhà lấy trộm 01 (một) bộ CPU máy tính để bàn trị giá 6.900.000đ và 01 (một) máy ảnh hiệu Nikon trị giá 4.480.000đ đem về nhà cất giấu. Tổng giá trị tài sản Ng chiếm đoạt của anh H là 11.380.000đ. Đối với 01 (một) bộ CPU máy tính để bàn và 01 (một) máy ảnh hiệu Nikon, Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ đã thu hồi và trả lại cho anh H. Anh H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Vụ 9: Vào trưa ngày 20/11/2019, Ng điều khiển xe mô tô đến nhà chị Lê Thị Kim C tại đường D1, phường X, quận L, tp. Đà Nẵng phá khóa cửa sau đột nhập vào nhà lấy trộm 01 (một) tờ tiền mệnh giá 20 Euro trị giá 509.195đ, 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1 USD trị giá 23.110đ và 3 (ba) tờ tiền mệnh giá 2 USD trị giá 138.660đ, tổng giá trị tài sản Ng chiếm đoạt của chị C là 670.965đ. Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ đã trả lại cho chị C. Chị C đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Sau khi trộm cắp nhà chị C, Ng tiếp tục điều khiển xe mô tô đến nhà anh Phạm Minh T (tại đường C, Phường X, quận L, tp. Đà Nẵng) phá khóa cửa đột nhập vào nhà để trộm cắp tài sản thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tang vật thu giữ:

- 02 (hai) cái kim bằng kim loại, 04 (bốn) tua vít bằng kim loại.
- 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Wana đỏ biển kiểm soát 43K5-6838
- 01 (một) tờ tiền mệnh giá 20 Euro, 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1 USD và 3 (ba) tờ tiền mệnh giá 2 USD và số tiền 164.000đ.

Ngoài ra, trước đó vào ngày 18/11/2019, Ng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43K5-6838 đến nhà chị Phạm Lê Mai L1 tại đường C, phường X, quận L, tp. Đà Nẵng dùng kim và tua-vít mang theo phá cửa sau, đột nhập vào nhà với mục đích trộm cắp tài sản nhưng không phát hiện được tài sản có giá trị nên Ng bỏ về.

Quá trình điều tra, chị Mai L1 khai nhận trong thời gian trên có bị mất 01 (một) đồng hồ hiệu Casino và 01 (một) đồng hồ hiệu Mwatch. Tuy nhiên do chưa xác định được đối tượng trộm cắp tài sản của chị L1 nên Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ tách ra xử lý sau khi có cơ sở. Chị L1 yêu cầu bị cáo Ng bồi thường tiền sửa chữa khóa cửa là 500.000đ. Hiện tại bị cáo Ng chưa bồi thường.

Đồng thời, trong thời gian từ tháng 8/2019 đến tháng 11/2019, Ng đột nhập vào nhà một người dân (không rõ địa chỉ), lấy trộm 01 (một) iPad màu bạc. Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ đã thu giữ chiếc Ipad này, đến nay chưa xác định được bị hại nên Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ tách ra xử lý sau khi có cơ sở.

Từ những tình tiết nêu trên, tại Cáo trạng số 22/CT-VKSCL ngày 06/1/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đã truy tố bị cáo Đồng Vân Ng về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b, c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội là vẫn giữ Ng quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c, g khoản 2 Điều 173, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đồng Vân Ng 4 năm – 5 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Wana đỏ, biển kiểm soát 43K5-6838 là của ông Đồng Viết S - cha của Ng. Ông S mua lại của ông Trần Lâm D (sinh năm 1969 trú tại tổ 35 Phường K, quận K, Đà Nẵng). Ông S không biết Ng lấy xe làm phương tiện trộm cắp nên Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ đã trả lại xe cho ông S là có cơ sở (theo Quyết định xử lý vật chứng số 11 ngày 07/02/2020 của Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ).

Đối với số tiền 164.000đ do không liên quan đến vụ án nên đề nghị trả lại cho Ng nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 02 (hai) cái kìm bằng kim loại, 04 (bốn) tua vít bằng kim loại. Đây là công cụ dụng cụ dùng để phá khóa lấy trộm tài sản. Do các dụng cụ này không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) tờ tiền mệnh giá 20 Euro, 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1 USD và 3 (ba) tờ tiền mệnh giá 2 USD của chị Lê Thị Kim C; 01 (một) bộ CPU máy tính để bàn và 01 (một) máy ảnh hiệu Nikon của anh Phan Tư H; 01 (một) Laptop Dell inspiron 14, màu đen của cho anh Nguyễn Quang M; và 01 (một) Laptop Fujitsu màu trắng của chị Cù Thị Lệ T, Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp là có cơ sở (theo Quyết định xử lý vật chứng số 05 ngày 14/01/2020 của Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ).

Đối với 01 (một) iPad màu bạc đến nay chưa xác định được bị hại nên Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ tách ra xử lý sau là có cơ sở.

Đối với việc chị Mai L1 khai nhận có bị mất 01 (một) đồng hồ hiệu Casino và 01 (một) đồng hồ hiệu Mwatch và việc Chị M khai nhận ngoài số tài sản trên trong thời gian này Chị M còn bị mất số tiền 20.000.000đ, một dây chuyền bằng vàng kèm mặt dây chuyền 1 miếng vàng SJC 9999 có hình tượng phật, một đôi bông tai vàng 9999. Tuy nhiên do chưa xác định được đối tượng trộm cắp tài sản của chị Mai L1 và Chị M nên Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ tách ra xử lý sau là có cơ sở.

Đối với việc anh Phan Văn Ch nhận bán giúp cho Ng 01 (một) Laptop Dell inspiron 14, màu đen của anh Nguyễn Quang M. Khi Ng giao chiếc laptop cho anh Phan Văn Ch thì anh Ch không biết đây là tài sản trộm cắp nên Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ không xử lý đối với anh Ch là có cơ sở.

Đối với anh Đỗ Đăng Nguyên V, khi mượn chiếc laptop hiệu Fujitsu màu trắng không biết đây là tài sản trộm cắp nên Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ không đề cập xử lý là có cơ sở.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ, Công an quận Cẩm Lệ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố, xét xử của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Đồng Văn Ng khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu hồi được, cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ đã thu thập được thể hiện tại hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Đồng Văn Ng là đối tượng không có nghề nghiệp. Để có tiền sinh sống và chi tiêu cá nhân, trong thời gian từ ngày 12/8/2019 đến ngày 20/11/2019, bị cáo đã nhiều lần phá khóa cửa, đột nhập vào nhà người dân tại khu vực phường X, quận L, tp. Đà Nẵng thực hiện hành vi để trộm cắp với tổng giá trị tài sản trộm cắp là: 147.858.655đ (Một trăm bốn mươi bảy triệu, tám trăm năm mươi tám ngàn, sáu trăm năm mươi lăm) . Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Ngoài ra, ngày 06/02/2018, bị cáo Ng bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu tuyên phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đã áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm”, đến nay chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi

trộm cắp tài sản, thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”. Do đó, hành vi này của bị cáo Ng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung “có tính chất chuyên nghiệp”, đã “chiếm đoạt tài sản có trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng” và “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm b, c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ truy tố bị cáo Ng về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, có nhận thức pháp luật và xã hội nhất định, nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài đã bất chấp hậu quả, coi thường kỷ cương pháp luật để trộm cắp tài sản của người khác để phục vụ cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ và thể hiện sự táo bạo, chuyên nghiệp, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Đồng thời, cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và góp phần răn đe, đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đồng Văn Ng đã 09 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trong đó có 08 lần chiếm đoạt tài sản có giá trị trên 2.000.000 đồng, thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và tự nguyện khai báo những hành vi đã phạm tội từ trước. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 164.000đ là tiền của bị cáo và không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 02 (hai) cái khóa bằng kim loại, 04 (bốn) tua vít bằng kim loại. Đây là công cụ dùng để phá khóa lấy trộm tài sản. Do các công cụ này không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô hiệu Wana đỏ biển kiểm soát 43K5-6838 là của ông Đồng Viết S. Ông S không biết Ng lấy xe làm phương tiện trộm cắp nên Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ đã trả lại xe cho ông S là có cơ sở nên Hội đồng xét xử không xem xét (theo Quyết định xử lý vật chứng số 11 ngày 07/02/2020 của Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ).

- Đối với 01 (một) tờ tiền mệnh giá 20 Euro, 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1 USD và 3 (ba) tờ tiền mệnh giá 2 USD của chị Lê Thị Kim C; 01 (một) bộ CPU máy tính để bàn và 01 (một) máy ảnh hiệu Nikon của anh Phan Tư H; 01 (một)

Laptop Dell Inspiron 14, màu đen của anh Nguyễn Quang M; và 01 (một) Laptop Fujitsu màu trắng của chị Cù Thị Lê T, Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp là có cơ sở nên Hội đồng xét xử không xem xét (theo Quyết định xử lý vật chứng số 05 ngày 14/01/2020 của Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ).

[5] Về trách nhiệm dân sự, căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, 585, 586 và 589 Bộ luật Dân sự, qua quá trình điều tra và xét xử tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Bị cáo chiếm đoạt của chị Lê Thị Hạ V 01 (một) đôi bông tai vàng trị giá 9.435.000đ, 01 (một) vòng tay bằng vàng trị giá 14.195.000đ, 01 (một) nhẫn vàng trị giá 10.625.000đ. Tổng giá trị chiếm đoạt là: 34.255.000đ (theo kết luận định giá số 02 ngày 07/01/2020). Số tài sản trên Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ không thu hồi được nên việc Chị V yêu cầu bồi thường 34.255.000đ là có căn cứ chấp nhận.

- Bị cáo chiếm đoạt của chị Ngô Thị Ly L 01 (một) Laptop hiệu Lenovo trị giá 3.600.000đ (theo kết luận định giá số 02 ngày 07/01/2020). Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ không thu hồi được tài sản trên nên Chị L yêu cầu Ng bồi thường số tiền 3.600.000đ là có căn cứ chấp nhận.

- Bị cáo chiếm đoạt của chị Cù Thị Lê T 01 (một) Laptop hiệu Fujitsu màu trắng trị giá: 6.300.000 đ và 01 (một) máy ảnh hiệu Canon màu đen trị giá: 1.575.000 đ (theo kết luận định giá số 02 ngày 07/01/2020). Tổng giá trị chiếm đoạt là 7.875.000 đ. Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ đã trả chiếc Laptop cho Chị T. Chị T yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc máy ảnh 1.575.000đ là có căn cứ chấp nhận.

- Bị cáo chiếm đoạt của chị Hồ Thị M số tiền 50.000.000đ và một vòng cổ bằng vàng 9999 trị giá 7.148.500đ. Tổng giá trị tài sản Ng chiếm đoạt của Chị M là 57.148.500đ (theo kết luận định giá số 02 ngày 07/01/2020). Số tài sản trên Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ không thu hồi được nên Chị M yêu cầu bồi thường 57.148.500đ là có cơ sở chấp nhận.

- Bị cáo chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị T 01 (một) nhẫn vàng 9999 trị giá 7.389.000đ (theo kết luận định giá số 02 ngày 07/01/2020). Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ không thu hồi được nên chị Thảo yêu cầu bồi thường 7.389.000đ là có căn cứ chấp nhận.

- Bị cáo chiếm đoạt của anh Nguyễn Quang M số tiền 10.000.000đ và 01 (một) laptop hiệu Dell trị giá: 3.995.000đ (theo kết luận định giá số 02 ngày 07/01/2020). Tổng giá trị bị cáo Ng chiếm đoạt của anh Minh là 13.995.000đ. Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ đã thu hồi và trả lại Laptop cho anh M nên việc anh M yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000đ là có căn cứ chấp nhận.

- Bị cáo chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Thu T1 01 (một) sợi dây chuyền vàng trị giá 6.028.000đ, 01 (một) nhẫn vàng trị giá 3.899.750đ, 01 (một) bông tai vàng trị giá 1.617.440đ, tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của Chị T1 là

11.545.190đ (theo kết luận định giá số 02 ngày 07/01/2020). Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ không thu hồi được tài sản nên việc Chị T1 yêu cầu bị cáo bồi thường 11.545.190đ là có cơ sở chấp nhận.

- Bị cáo Ng đã phá khóa đột nhập vào nhà chị Phạm Lê Mai L1, nên chị L1 yêu cầu bị cáo bồi thường tiền sửa chữa khóa cửa 500.000đ là có cơ sở chấp nhận.

- Bị cáo chiếm đoạt của anh Phan Tư H 01 (một) bộ CPU máy tính để bàn và 01 (một) máy ảnh hiệu Nikon, có tổng giá trị tài sản Ng chiếm đoạt của anh H là 11.380.000đ (theo kết luận định giá số 02 ngày 07/01/2020). Anh H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

- Bị cáo chiếm đoạt của chị Lê Thị Kim C 01 (một) tờ tiền mệnh giá 20 Euro trị giá 509.195đ, 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1 USD trị giá 23.110đ và 3 (ba) tờ tiền mệnh giá 2 USD trị giá 138.660 đ. Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ đã thu hồi, trả lại cho chị C. Chị C đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[6] Đối với 01 (một) iPad màu bạc do bị cáo Ng trộm nhưng đến nay chưa xác định được bị hại nên Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ tách ra xử lý sau khi có cơ sở.

Đối với việc chị Mai L1 khai nhận có bị mất 01 (một) đồng hồ hiệu Casino và 01 (một) đồng hồ hiệu Mwatch và việc Chị M khai nhận ngoài số tài sản trên trong thời gian này Chị M còn bị mất số tiền 20.000.000đồng, một dây chuyền bằng vàng kèm mặt dây chuyền 1 miếng vàng SJC 9999 có hình tượng phật, một đôi bông tai vàng 9999. Tuy nhiên do chưa xác định được đối tượng trộm cắp tài sản của chị Mai L1 và Chị M nên Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ tách ra xử lý sau khi có cơ sở.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Đồng Vân Ng phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: Điểm b, c, g khoản 2 Điều 173; Điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Đồng Vân Ng 4 (bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ 21/11/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tuyên:

2.1. Tịch thu tiêu hủy: đối với 02 (hai) cái kim bằng kim loại, 04 (bốn) tua vít bằng kim loại là công cụ bị cáo dùng để phá khóa lấy trộm tài sản.

2.2. Đối với số tiền 164.000đ: đây là tiền của bị cáo và không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, 585, 586 và 589 Bộ luật Dân sự

- Buộc bị cáo Đồng Văn Ng bồi thường cho chị Lê Thị Hạ V số tiền là 34.255.000đ.

- Buộc bị cáo Đồng Văn Ng bồi thường cho chị Ngô Thị Ly L số tiền là 3.600.000đ.

- Buộc bị cáo Đồng Văn Ng bồi thường cho chị Cù Thị Lệ T số tiền là 1.575.000đ.

- Buộc bị cáo Đồng Văn Ng bồi thường cho chị Hồ Thị M số tiền là 57.148.500đ.

- Buộc bị cáo Đồng Văn Ng bồi thường cho chị Nguyễn Thị T số tiền là 7.389.000đ.

- Buộc bị cáo Đồng Văn Ng bồi thường cho anh Nguyễn Quang M số tiền 10.000.000đ.

- Buộc bị cáo Đồng Văn Ng bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thu T1 số tiền là 11.545.190đ.

- Buộc bị cáo Đồng Văn Ng bồi thường cho chị Phạm Lê Mai L1 số tiền là 500.000đ.

Tổng số tiền bị cáo Đồng Văn Ng phải bồi thường cho các bị hại là: 126.012.690đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đồng Văn Ng phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đồng Văn Ng phải chịu 6.300.634 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- VKSND tp. Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT quận Cẩm Lệ;
- Cơ quan THAHS CA quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Sở Tư pháp tp. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Hưng